

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS - ST
Ngày 26 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân, Ông Lò Văn Viễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2024/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vàng Văn V – Sinh năm 1977 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vàng Sáy S (đã chết) và bà Thào Thị S1; Bị cáo đã ly hôn vợ và có 02 con (con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 26/9/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Thào Thị X – Sinh năm 1978 tại huyện D, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã K, huyện D, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Thào A T1 (đã chết) và bà Sòng Thị B (đã chết); Bị cáo có chồng là Hạng A P (đã chết) và có 07 con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2015); Tiền sự: Không;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Sơn La xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, tại bản án số 202/2023/HSST ngày 14/9/2023.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/9/2024, chuyển tạm giam từ ngày 26/9/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 16/9/2024 tổ công tác của Công an xã K, huyện D làm nhiệm vụ tại khu vực bản E, xã K, huyện D, tỉnh Sơn La phát hiện Vàng Văn V và Thào Thị X có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của Viên 01 gói nilon chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 gói nilon chứa một mảnh màu hồng, V và X khai nhận là Heroine và Hồng phiến do hai người cùng góp tiền đi mua về để cùng nhau sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng, tạm giữ đồ vật.

Ngày 17/9/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của V và X, kết quả:

- 01 mảnh viên nén màu hồng trong gói nilon màu trắng thứ nhất có khối lượng là 0,05 gam, sử dụng hết làm mẫu giám định kí hiệu là V1.
- Số chất bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu trắng thứ hai có khối lượng là 0,06 gam, sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu là V2.

Tại bản Kết luận giám định số 1840/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,05 gam.

Mẫu ký hiệu V2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,05 gam, loại Methamphetamine và 0,06 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Từ khoảng tháng 5/2024, Vàng Văn V và Thào Thị X chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà của X ở bản T, xã K, huyện D. Khoảng 15 giờ, ngày 16/9/2024 khi V và X cùng nhau đi cắt cỏ cho bò ở gần sân bóng bản E, xã K, huyện D thì V hỏi X có tiền không đưa V để đi tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng, X đồng ý và đưa cho V số tiền là 30.000

đồng, còn V có sẵn 20.000 đồng. Sau đó, V đi bộ vào trong bản E, xã K, huyện D để tìm mua ma túy, khi đang đi trên đường trong bản thì V gặp một người đàn ông dân tộc Thái đang đi bộ trên đường, V lại gần và hỏi mua Hồng phiến và Heroine thì người này đồng ý bán. V đưa cho người này số tiền 50.000 đồng, người đàn ông này lấy từ trong người ra đưa cho Viên 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một nửa viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine. Sau khi mua được ma túy, V cầm hai gói ma túy ở trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về sân bóng bản E, xã K gặp X. Sau đó, hai người cùng đi vào lán nương gần đó để sử dụng ma túy, khi vào trong lán V lấy gói ma túy ra cho X xem và chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã K làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 254/CT-VKSSM ngày 08 tháng 11 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Vàng Văn V, Thào Thị X về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Vàng Văn V, Thào Thị X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Vàng Văn V từ 01 năm 02 tháng - 01 năm 06 tháng tù. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Thào Thị X từ 01 năm 04 tháng - 01 năm 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 mảnh Nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- Các bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 20 giờ 00 phút, ngày 16/9/2024 đối với Vàng Văn V, Thào Thị X; cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon chứa chất bột liên kết màu trắng và 01 gói nilon chứa một mảnh viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 1840/KL-KTHS ngày 20/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “...*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,05 gam, loại Methamphetamine và 0,06 gam, loại Heroine (Heroin)...*”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án, khẳng định việc khai báo là hoàn toàn tự nguyện, đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 16/9/2024 khi các bị cáo Vàng Văn V, Thào Thị X đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,05 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,06 gam ma túy loại Heroine (Tổng khối lượng hai chất là 0,11 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vàng Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Thào Thị X có một tiền án chưa được xóa án tích lại phạm tội mới thuộc trường hợp “tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Là vụ án có đồng phạm. Trong đó, bị cáo Vàng Văn V là người khởi xướng việc đi mua ma túy về sử dụng, đồng thời là người trực tiếp đi tìm mua được ma túy nên giữ vai trò đầu vụ. Bị cáo Thào Thị X sau khi tiếp nhận ý chí từ bị cáo

Viên đã nhất trí và góp tiền cùng Viên để mua ma túy nên giữ vai trò là đồng phạm giúp sức tích cực.

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, đối với mỗi bị cáo cần phải đưa ra một mức án phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân, vai trò để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại 02 mảnh nilon và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo Viên khai nhận là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không quen biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra là đúng.

[8] Về án phí: Các bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vàng Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Vàng Văn V 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2024.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Thảo Thị X phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Thảo Thị X 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì thư niêm phong ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0004948.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 239/QĐ – VKS ngày 08/11/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/11/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/11/2024)./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Trần Thành Vân

Lò Văn Viễn

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

**Thẩm phán – chủ tọa phiên
tòa**

Hoàng Thị Nhung

